

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A
THÀNH PHỐ B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **37/2023/QĐST-HNGĐ**

Quận A, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị Ngọc O, sinh năm 1988

CCCD số: 079188007071 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 22/12/2021

Địa chỉ: 132 C, Phường D, Quận A, TP. B.

Và ông Nguyen M (Nguyễn Đỗ M), sinh năm: 1981

Hộ chiếu số: GB452733, cấp ngày 27/11/2013, quốc tịch: Canada

Địa chỉ: 16.02 lô D, KCH E, ấp F, xã G, huyện H, TP. B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận A đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, các đương sự thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M(Nguyễn Đỗ M) xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M(Nguyễn Đỗ M) xác định có một con chung tên là Nguyễn Gia P, sinh ngày 16/12/2019. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Huỳnh Thị Ngọc O được trực tiếp nuôi con chung; ông Minh cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) / tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực

hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3.1] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M(Nguyễn Đỗ M) thỏa thuận tự giải quyết.

[3.2] Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M(Nguyễn Đỗ M) xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị Ngọc O tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M(Nguyễn Đỗ M) thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 79/2017 do Ủy ban nhân dân Quận A, TP. B cấp ngày 05/6/2017*).

- Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Gia P, sinh ngày 16/12/2019 cho bà Huỳnh Thị Ngọc O tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; ông Minh cấp dưỡng nuôi con 10.000.000 đồng/ tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông M không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M (Nguyễn Đỗ M) thỏa thuận tự giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Huỳnh Thị Ngọc O và ông Nguyen M (Nguyễn Đỗ M) xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Huỳnh Thị Ngọc O tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà O đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0017526 ngày 10/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận A. Bà O đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án TP. B;
- Chi cục THADS Quận A;
- Lưu: Hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Quỳnh